

Số: 96/2020/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 13 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 117/2020/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối Ph, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm A, xã V, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Viết C, sinh năm 1990.

Trú tại: Khối Ph, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Viết C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao cho anh Nguyễn Viết C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 24/8/2014 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Viết C mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 11/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị Nguyễn Thị L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Viết C tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

300.000đ chi L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006647 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND TX H;
- Chi cục THADS TX H;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn